

THÔNG BÁO

Công bố cấp độ dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang

Căn cứ Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ ban hành quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19”;

Căn cứ Quyết định số 218/QĐ-BYT ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Bộ Y tế về việc ban hành Hướng dẫn tạm thời về chuyên môn y tế thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ ban hành Quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19”;

Qua tổng hợp báo cáo kết quả đánh giá cấp độ dịch của các huyện, thành phố, Sở Y tế thông báo công bố cấp độ dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang theo Quyết định số 218/QĐ-BYT ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Bộ Y tế như sau:

Đơn vị hành chính	Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4
Phạm vi tỉnh	✓			
Phạm vi huyện	15	0	0	0
Phạm vi xã	144	0	0	0

(Chi tiết theo phụ lục đính kèm)

Sở Y tế đề nghị các sở, ban ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn căn cứ vào cấp độ dịch Covid-19 tại Thông báo này để áp dụng các biện pháp hành chính “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19” trên địa bàn, lĩnh vực quản lý; UBND các huyện, thành phố trên cơ sở diễn biến tình hình dịch bệnh của địa phương, chủ động rà soát, đánh giá và công bố cấp độ dịch của cấp huyện, cấp xã; Trong trường hợp nâng cấp độ dịch, phải thông báo trước tối thiểu 48 giờ để người dân, tổ chức, doanh nghiệp biết, có sự chuẩn bị trước khi áp dụng; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh cập nhật bản đồ cấp độ dịch Covid-19 tỉnh Kiên Giang theo Thông báo này và UBND các huyện, thành phố đã ban hành.

Sở Y tế thông báo đến các cơ quan, đơn vị được biết./.



GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- BCDQG PCD Covid-19;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Y tế;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- TV. BCĐ, TTCH tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- capdodich.yte.gov.vn
- Công TTĐT tỉnh;
- Trang TTĐT SYT;
- Lưu: VT, ntphong.

PHỤ LỤC

Xác định và công bố cấp độ dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang

(Kèm theo Thông báo số: 430/TB-SYT ngày 20/02/2023 của Sở Y tế)

	Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4
<i>Phạm vi tỉnh</i>	✓			
<i>Phạm vi huyện</i>	15	0	0	0
<i>Phạm vi xã</i>	144	0	0	0
Đơn vị hành chính	TT	Tên xã/phường	Cấp độ dịch	
TỈNH KIÊN GIANG			Cấp độ 1	
1. Huyện Châu Thành			Cấp độ 1	
	1	Bình An	Cấp độ 1	
	2	Giục Tượng	Cấp độ 1	
	3	Mình Hòa	Cấp độ 1	
	4	Thị trấn Minh Lương	Cấp độ 1	
	5	Mong Thọ	Cấp độ 1	
	6	Mong Thọ A	Cấp độ 1	
	7	Mong Thọ B	Cấp độ 1	
	8	Thanh Lộc	Cấp độ 1	
	9	Vĩnh Hòa Hiệp	Cấp độ 1	
	10	Vĩnh Hoà Phú	Cấp độ 1	
2. Huyện An Biên			Cấp độ 1	
	1	Thị trấn Thứ Ba	Cấp độ 1	
	2	Nam Thái	Cấp độ 1	
	3	Đông Thái	Cấp độ 1	
	4	Tây Yên	Cấp độ 1	
	5	Hung Yên	Cấp độ 1	
	6	Đông Yên	Cấp độ 1	
	7	Nam Yên	Cấp độ 1	
	8	Nam Thái A	Cấp độ 1	
	9	Tây Yên A	Cấp độ 1	
3. Huyện An Minh			Cấp độ 1	
	1	Thuận Hòa	Cấp độ 1	
	2	Tân Thạnh	Cấp độ 1	
	3	Đông Hưng A	Cấp độ 1	
	4	Vân Khánh Đông	Cấp độ 1	
	5	Vân Khánh	Cấp độ 1	
	6	Vân Khánh Tây	Cấp độ 1	
	7	Đông Hưng B	Cấp độ 1	
	8	Thị trấn Thứ Mười Một	Cấp độ 1	
	9	Đông Hưng	Cấp độ 1	

	10	Đông Thạnh	Cấp độ 1
	11	Đông Hòa	Cấp độ 1
4. Huyện Tân Hiệp			Cấp độ 1
	1	Thị trấn Tân Hiệp	Cấp độ 1
	2	Tân Hội	Cấp độ 1
	3	Tân Thành	Cấp độ 1
	4	Tân Hiệp B	Cấp độ 1
	5	Tân Hòa	Cấp độ 1
	6	Thạnh Đông B	Cấp độ 1
	7	Thạnh Đông	Cấp độ 1
	8	Tân Hiệp A	Cấp độ 1
	9	Tân An	Cấp độ 1
	10	Thạnh Đông A	Cấp độ 1
	11	Thạnh Trị	Cấp độ 1
5. Huyện U Minh Thượng			Cấp độ 1
	1	Thạnh Yên	Cấp độ 1
	2	Thạnh Yên A	Cấp độ 1
	3	Vĩnh Hòa	Cấp độ 1
	4	Hòa Chánh	Cấp độ 1
	5	An Minh Bắc	Cấp độ 1
	6	Minh Thuận	Cấp độ 1
6. Thành phố Rạch Giá			Cấp độ 1
	1	Rạch Sỏi	Cấp độ 1
	2	Vĩnh Lợi	Cấp độ 1
	3	An Hòa	Cấp độ 1
	4	An Bình	Cấp độ 1
	5	Vĩnh Lạc	Cấp độ 1
	6	Vĩnh Bảo	Cấp độ 1
	7	Vĩnh Thanh Vân	Cấp độ 1
	8	Vĩnh Thanh	Cấp độ 1
	9	Vĩnh Quang	Cấp độ 1
	10	Vĩnh Hiệp	Cấp độ 1
	11	Vĩnh Thông	Cấp độ 1
	12	Phi Thông	Cấp độ 1
7. Thành phố Phú Quốc			Cấp độ 1
	1	Dương Đông	Cấp độ 1
	2	An Thới	Cấp độ 1
	3	Dương Tơ	Cấp độ 1
	4	Hàm Ninh	Cấp độ 1
	5	Bãi Thơm	Cấp độ 1
	6	Gành Dầu	Cấp độ 1
	7	Cửa cạn	Cấp độ 1
	8	Cửa Dương	Cấp độ 1
	9	Thổ Châu	Cấp độ 1
8. Huyện Giồng Riềng			Cấp độ 1

	1	Bàn Tân Định	Cấp độ 1
	2	Bàn Thạch	Cấp độ 1
	3	Hòa An	Cấp độ 1
	4	Hòa Hưng	Cấp độ 1
	5	Hòa Lợi	Cấp độ 1
	6	Hòa Thuận	Cấp độ 1
	7	Long Thạnh	Cấp độ 1
	8	Ngọc Chúc	Cấp độ 1
	9	Ngọc Hòa	Cấp độ 1
	10	Ngọc Thành	Cấp độ 1
	11	Ngọc Thuận	Cấp độ 1
	12	Thạnh Bình	Cấp độ 1
	13	Thạnh Hòa	Cấp độ 1
	14	Thạnh Hưng	Cấp độ 1
	15	Thạnh Lộc	Cấp độ 1
	16	Thạnh Phước	Cấp độ 1
	17	Thị trấn Giồng Riềng	Cấp độ 1
	18	Vĩnh Phú	Cấp độ 1
	19	Vĩnh Thạnh	Cấp độ 1
9. Huyện Vĩnh Thuận			Cấp độ 1
	1	Thị trấn Vĩnh Thuận	Cấp độ 1
	2	Vĩnh Bình Nam	Cấp độ 1
	3	Vĩnh Bình Bắc	Cấp độ 1
	4	Bình Minh	Cấp độ 1
	5	Vĩnh Thuận	Cấp độ 1
	6	Tân Thuận	Cấp độ 1
	7	Phong Đông	Cấp độ 1
	8	Vĩnh Phong	Cấp độ 1
10. Huyện Hòn Đất			Cấp độ 1
	1	Thị trấn Hòn Đất	Cấp độ 1
	2	Thị trấn Sóc Sơn	Cấp độ 1
	3	Linh Huỳnh	Cấp độ 1
	4	Thổ Sơn	Cấp độ 1
	5	Mỹ Lâm	Cấp độ 1
	6	Sơn Kiên	Cấp độ 1
	7	Bình Sơn	Cấp độ 1
	8	Bình Giang	Cấp độ 1
	9	Sơn Bình	Cấp độ 1
	10	Mỹ Thái	Cấp độ 1
	11	Nam Thái Sơn	Cấp độ 1
	12	Mỹ Hiệp Sơn	Cấp độ 1
	13	Mỹ Thuận	Cấp độ 1
	14	Mỹ Phước	Cấp độ 1
11. Huyện Kiên Hải			Cấp độ 1
	1	Hòn Tre	Cấp độ 1

	2	Lại Sơn	Cấp độ 1
	3	An Sơn	Cấp độ 1
	4	Nam Du	Cấp độ 1
12. Huyện Gò Quao			Cấp độ 1
	1	Thị trấn Gò Quao	Cấp độ 1
	2	Định An	Cấp độ 1
	3	Định Hòa	Cấp độ 1
	4	Thới Quán	Cấp độ 1
	5	Thủy Liễu	Cấp độ 1
	6	Vĩnh Hòa Hưng Nam	Cấp độ 1
	7	Vĩnh Hòa Hưng Bắc	Cấp độ 1
	8	Vĩnh Phước A	Cấp độ 1
	9	Vĩnh Phước B	Cấp độ 1
	10	Vĩnh Thắng	Cấp độ 1
	11	Vĩnh Tuy	Cấp độ 1
13. Huyện Kiên Lương			Cấp độ 1
	1	Thị trấn Kiên Lương	Cấp độ 1
	2	Hòa Điền	Cấp độ 1
	3	Kiên Bình	Cấp độ 1
	4	Dương Hòa	Cấp độ 1
	5	Bình Trị	Cấp độ 1
	6	Bình An	Cấp độ 1
	7	Hòn Nghệ	Cấp độ 1
	8	Sơn Hải	Cấp độ 1
14. Thành phố Hà Tiên			Cấp độ 1
	1	Đông Hồ	Cấp độ 1
	2	Bình San	Cấp độ 1
	3	Pháo Đài	Cấp độ 1
	4	Tô Châu	Cấp độ 1
	5	Mỹ Đức	Cấp độ 1
	6	Thuận Yên	Cấp độ 1
	7	Tiên Hải	Cấp độ 1
15. Huyện Giang Thành			Cấp độ 1
	1	Phú Mỹ	Cấp độ 1
	2	Phú Lợi	Cấp độ 1
	3	Tân Khánh Hòa	Cấp độ 1
	4	Vĩnh Điều	Cấp độ 1
	5	Vĩnh Phú	Cấp độ 1